TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ
TỈNH KONTUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16 /2021/HS-ST.
Ngày: 02/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK HÀ -TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Giang

Bà Phạm Thị Trà Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Đăk Hà - tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/TLST - HS ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

A L ; tên gọi khác: Không; Sinh năm 1994 tại tỉnh Kon Tum; Nơi Đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Kon Đao Yốp, xã Đăk Long, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Xê Đăng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: A N (*đã chết*) và bà Y N (*đã chết*); Bị cáo có vợ Y M, sinh năm 1992 và 03 con chung tên là: A H, sinh năm 2016; A Th, sinh năm 2018 và A Đ (đã chết).; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 02/03/2021cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: Bà Y P; Sinh năm: 1972; Nơi cư trú: Thôn Đăk Wek, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Hoàng Văn Tr ; Sinh năm: 1986; Nơi cư trú: Thôn Kon Tua Peng, xã Pô Kô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum (Có mặt)

- *Những người tham gia tố tụng khác:* Không

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 22/12/2020, bà Y P *(sinh năm 1972; trú tại thôn Đăk Wek, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum)* đi làm về để xe mô tô nhãn hiệu ESPERO mang biển kiểm soát 81R7 – 2564 màu đen, trước sân nhà. Đến 20 giờ 00 cùng ngày bà Y P lấy chìa khóa xe vào cất còn xe mô tô vẫn dựng ở vị trí cũ rồi đi ngủ. Khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, sau khi uống rượu cùng một người thanh niên tên "Bi" *(chưa xác định được nhân thân lai lịch)* và người thanh niên tên "Bi" say nên đi ngủ thì A L (*sinh năm 1994, trú tại thôn Kon Đao Yốp, xã Đăk Long, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum*) đi bộ dọc theo đường đất tại thôn Đăk Wek, xã Đăk Pxi. Khi đi qua nhà Y P, A L thấy xe mô tô biển kiểm soát 81R7-2564 dựng trước sân không có người trong coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. A L tiến lại dắt chiếc xe mô tô trên đi đến đường bê tông bên dưới nhà bà Y P rồi tháo dây điện, đạp nổ máy, điều khiển xe mô tô đi ra hướng xã Đăk Long. Khi đi đến khu vực thôn Kon Đao Yốp, xã Đăk Long thì A L dừng xe mô tô lại bẻ biển kiểm soát ném vào bụi cỏ bên phải đường theo hướng từ xã Đăk Pxi đi xã Đăk Long. A L tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến xã Pô Kô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum tìm chỗ bán xe trộm cắp được. Khoảng 7 giờ 20 phút ngày 23/12/2020 A L điều khiển xe mô tô đến tiệm sửa chữa mua bán xe cũ và bán cho anh Hoàng Văn Tr *(sinh năm 1986, trú tại thôn Kon Tua Peng, xã Pô Kô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum)* với giá 900.000đ *(chín trăm ngàn đồng)*. Sau khi lấy được tiền bán xe thì A L không quay về nhà mà sinh sống lang thang tại các thôn của xã Đăk Hring và xã Đăk Pxi. Khi tiêu hết số tiền bán xe trộm cắp vào ngày 01/03/2021 A L quay trở về nhà tại thôn Kon Đao Yốp, xã Đăk Long sinh sống.

Ngày 23/12/2020 bà Y P làm đơn trình báo sự việc đến Công an xã Đăk Pxi, sau khi tiến hành các hoạt động xác minh ban đầu, cùng ngày Công an xã Đăk Pxi chuyển hồ sơ ban đầu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 12/01/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đăk Hà kết luận: Một chiếc xe mô tô hai bánh biển số 81R7-2564; nhãn hiệu ESPERO, màu sơn: đen, giá của tài sản là **2.053.000đ** *(Hai triệu, không trăm năm mươi ba ngàn đồng chẵn)*.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSĐH ngày 11/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà đã truy tố bị cáo A L về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo A L về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo **A L** từ 06 tháng đến 09 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 02/03/2021.

Vật chứng vụ án: - 01 *(một)* xe mô tô kiểu dáng loại xe Wave, màu đen, gắp xe màu cam, phuộc nhún màu đen cam, dán tem màu vàng, đen, xanh, lục, có chữ Wave S110 số khung: H1PE8A021008, xe không gắn biển số (do trong quá trình đem xe đi bán A L đã tháo biển số và vứt trên đường đi cơ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà đã tiến hành truy tìm nhưng kết quả không tìm thấy biển số). Chiếc xe mô tô trên là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Y P

mua vào tháng 09/2019 của ông Dương Đông X tại tỉnh Gia Lai với giá 4.500.000đ *(Bốn triệu năm trăm ngàn đồng chẵn)*. Trong quá trình điều tra, xác minh vụ án ông Dương Đông X cũng đã xác nhận có bán cho bà Y Bor chiếc xe máy trên. Ngày 15/4/2021 bà Y P làm đơn xin nhận lại tài sản xe mô tô trên. Ngày 22/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe mô trên cho bà Y P để tiếp tục quản lý, sử dụng. Đề nghị HĐXX không xem xét.

Các vật chứng còn lại:

- 01 *(một)* ống pô xe mô tô bằng kim loại, đã qua sử dụng.

- 01 *(một)* lốc máy xe mô tô đã cũ, không kiểm tra các chi tiết bên trong và đã qua sử dụng.

- 01 *(một)* phuộc nhún sau của xe mô tô bằng kim loại, tình trạng đã qua sử dụng.

Đây là những đồ vật mà sau khi mua lại xe của A L (do không biết đây là xe ăn trộm và A L khẳng định là xe của mình) anh Hoàng Văn Tr đã sửa chữa và thay thế lại nhằm mục đích bán lại với giá cao để kiếm lời. Ngày 15/4/2021, anh Hoàng Văn Tr làm đơn xin nhận lại tài sản là 01 *(một)* ống pô xe mô tô bằng kim loại đã qua sử dụng, 01 *(một)* lốc máy xe mô tô đã cũ, 01 *(một)* phuộc nhún sau của xe mô tô bằng kim loại, tình trạng đã qua sử dụng. Ngày 22/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại các đồ vật, tài liệu trên cho anh Trung để tiếp tục quản lý, sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về dân sự: Bà Y P và anh Hoàng Văn Tr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo về hành vi phạm tội của mình là đúng với nội dung truy tố của bản Cáo trạng, bị cáo không có khiếu nại gì đối với kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự. Không tự bào chữa cho hành vi của mình và không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời khai của những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa đúng với những gì đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, bị cáo hối hận về hành vi của mình, xin lỗi người bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo **A L** và người bị hại **Y B** phù hợp với lời khai của bị cáo và bị hại trước đó tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 22/12/2020 do không có tiền tiêu xài cá nhân, A L đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển kiểm soát 81R7-2564 màu đen, nhãn hiệu ESPERO có giá trị là 2.053.000đ *(Hai triệu, không trăm năm mươi ba ngàn đồng chẵn)* của bà Y P. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*

Bị cáo A L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý và nhận thức rõ được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng do vụ lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện, với mục đích nhằm chiếm đoạt tài sản, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội lợi dụng sơ hở cố ý trực tiếp xâm phạm đến tài sản của chủ sở hữu, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an của địa phương. Do đó cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Với nhận định nêu trên, có đủ căn cứ kết luận hành vi mà bị cáo thực hiện, đã phạm vào tội tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[5] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] *Về nhân thân:* Bị cáo A L có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại được tài sản không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[8] *Về vật chứng:* Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Hà đã thu giữ:

- 01 *(một)* xe mô tô kiểu dáng loại xe Wave, màu đen, gắp xe màu cam, phuộc nhún màu đen cam, dán tem màu vàng, đen, xanh, lục, có chữ Wave S110 số khung: H1PE8A021008, xe không gắn biển số (do trong quá trình đem xe đi bán A L đã tháo biển số và vứt trên đường đi cơ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà đã tiến hành truy tìm nhưng kết quả không tìm thấy). Chiếc xe mô tô trên là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Y P mua vào tháng 09/2019 của ông Dương Đông X tại tỉnh Gia Lai với giá 4.500.000đ *(Bốn triệu năm trăm ngàn đồng chẵn)*. Trong quá trình điều tra, xác minh vụ án ông Dương Đông X cũng đã xác nhận có bán cho bà Y Bor chiếc xe máy trên. Ngày 15/4/2021 bà Y P làm đơn xin nhận lại tài sản xe mô tô trên. Ngày 22/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe mô trên cho bà Y P để tiếp tục quản lý, sử dụng.

Các vật chứng còn lại:

- 01 *(một)* ống pô xe mô tô bằng kim loại, đã qua sử dụng.

- 01 *(một)* lốc máy xe mô tô đã cũ, không kiểm tra các chi tiết bên trong và đã qua sử dụng.

- 01 *(một)* phuộc nhún sau của xe mô tô bằng kim loại, tình trạng đã qua sử dụng.

Đây là những đồ vật mà sau khi mua lại xe của A L (do không biết đây là xe ăn trộm và A L khẳng định là xe của mình) nên anh Hoàng Văn Tr đã sửa chữa và thay thế lại nhằm mục đích bán lại với giá cao để kiếm lời. Ngày 15/4/2021, anh Hoàng Văn Tr làm đơn xin nhận lại tài sản là 01 *(một)* ống pô xe mô tô bằng kim loại đã qua sử dụng, 01 *(một)* lốc máy xe mô tô đã cũ, 01 *(một)* phuộc nhún sau của xe mô tô bằng kim loại, tình trạng đã qua sử dụng. Ngày 22/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại các đồ vật, tài liệu trên cho anh Trung để tiếp tục quản lý, sử dụng.

Tất cả đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng không xem xét.

Tại phiên tòa hôm nay anh Hoàng Văn Tr tự nguyện cho bị cáo A L số tiền 900.000 đồng (*Chín trăm ngàn đồng*) và không yêu cầu bị cáo trả lại. Xét thấy sự tự nguyện trên là phù hợp và đúng với pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] *Các vấn đề khác:* Không

[10] *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **A L** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **A L** 06 tháng (sáu tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 02 tháng 3 năm 2021.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo A L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; 332; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Vụ 1- TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND huyện Đăk Hà;
- Công an huyện Đăk Hà;
- CCTHA dân sự huyện Đăk Hà;
- Bị cáo, người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Nga